

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – CÔNG NGHỆ 8

TT	Phần/Chương/Chủ đề/Bài	Nội dung kiểm tra	Số lượng câu hỏi cho từng mức độ nhận thức						Tổng số câu	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng thấp	Vận dụng cao		
			TN	TL	TN	TL	TL	TL	TN	TL
1	Vật liệu cơ khí	- Vật liệu kim loại + Kim loại đen và kim loại màu - Vật liệu phi kim loại + Cao su và chất dẻo - Tính chất cơ bản của vật liệu cơ khí	3		1			1		
2	Dụng cụ cơ khí	- Thước đo chiều dài - Thước đo góc - Dụng cụ tháo lắp, kẹp chặt - Dụng cụ gia công	2		1		1			
3	Vai trò của cơ khí trong sản xuất và đời sống	- Vai trò của cơ khí trong sản xuất và đời sống. - Sản phẩm cơ khí quanh ta - Sản phẩm cơ khí hình thành như thế nào?	1	1	1					
4	Khái niệm về chi tiết máy và lắp ghép.	- Chi tiết máy là gì? - Phân loại chi tiết máy - Chi tiết máy được lắp ghép như thế nào?	2		1	1				
Tổng số câu			8	1	4	1	1	1	12	4
Tổng số điểm			2.0	2.0	1.0	2.0	2.0	1.0	3.0	7.0
Tỉ lệ			20.0%	20.0%	10.0%	20.0%	20.0%	10.0%	100%	

MĐ1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm): Chọn câu đúng

Câu 1: Phát biểu nào sau đây sai khi nói về thước lá?

- A. Chiều dày: 0,9 – 1,5 mm. B. Chiều rộng: 10 – 25 mm.
C. Chiều dài: 150 – 1000 cm. D. Các vạch cách nhau 1mm.

Câu 2: Chi tiết nào sau đây là chi tiết có công dụng riêng?

- A. Đai ốc. B. Lò xo. C. Kim máy khâu. D. Bánh răng.

Câu 3: Cho biết tên của dụng cụ cơ khí sau: “Dùng để tạo độ nhẵn bóng bề mặt hoặc làm tù cạnh các cạnh sắc, nhọn bằng kim loại”?

- A. Búa. B. Dũa. C. Đục. D. Cưa.

Câu 4: "Thép, nhôm, đồng dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với muối, axit" thể hiện tính chất cơ bản nào của vật liệu?

- A. Tính chất hoá học. B. Tính chất vật lý.
C. Tính chất cơ học. D. Tính chất công nghệ.

Câu 5: Căn cứ vào đâu để phân loại vật liệu cơ khí?

- A. Cách sử dụng vật liệu. B. Giá thành của vật liệu.
C. Nguồn gốc, cấu tạo, tính chất vật liệu. D. Khối lượng của vật liệu.

Câu 6: Quá trình hình thành sản phẩm cơ khí gồm mấy công đoạn?

- A. 4. B. 5. C. 6. D. 7.

Câu 7: Chi tiết máy là:

- A. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh, giữ nhiều nhiệm vụ khác nhau trong máy.
B. phần tử có cấu tạo riêng biệt, giữ nhiều nhiệm vụ khác nhau trong máy.
C. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh, giữ nhiệm vụ nhất định trong máy.
D. phần tử có cấu tạo riêng biệt, giữ nhiệm vụ nhất định trong máy.

Câu 8: Đầu **không** phải tính chất kim loại màu?

- A. Khả năng chống ăn mòn thấp. B. Đa số có tính dẫn nhiệt.
C. Dẫn điện tốt. D. Có tính chống mài mòn.

Câu 9: Muốn xác định trị số thực của góc, ta dùng:

- A. êke. B. ke vuông.
C. thước đo góc vạn năng. D. thước cặp.

Câu 10: Xác định phương tiện lao động tác động vào vật liệu ban đầu?

- A. Dũa. B. Chi tiết. C. Lắp ráp. D. Vật liệu cơ khí.

Câu 11: Trong các phần tử sau đây, phần tử nào **không** phải là chi tiết máy?

- A. Khung xe đạp. B. Côn xe. C. Mảnh vỡ máy. D. Bulong.

Câu 12: So sánh tính chất cơ học của gang và thép?

- A. Thép cứng hơn gang. B. Gang và thép cứng ngang nhau.
C. Gang dẻo hơn thép. D. Gang cứng hơn thép.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm) Để nâng một vật nặng con người có thể thực hiện bằng những cách nào? Từ đó hãy cho biết vai trò của cơ khí đối với sản xuất và đời sống?

Câu 2: (2.0 điểm) Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào? Tại sao chiếc máy chế tạo gồm nhiều chi tiết lắp ghép khác nhau?

Câu 3: (2.0 điểm) Em hãy giúp Nam giải quyết tình huống sau: Đai ốc chỗ chân gương chiếu hậu xe máy của mẹ Nam bị lỏng làm cho gương xe không cố định, rất khó đi và không quan sát được phía sau. Nam có thể sử dụng những dụng cụ nào để sửa? Hãy nêu cấu tạo và công dụng của những dụng cụ đó?

Câu 4: (1.0 điểm) Cho thanh thép, đồng và nhôm, làm thế nào để xác định được các tính chất cơ học của các vật liệu?

DUYỆT ĐỀ
TTCM

NGƯỜI RA ĐỀ
Giáo viên

Trần Thị Phương Hoa

Võ Thanh Nhàn

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM (Đề 1)

Câu	Nội dung											Điểm																								
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 12 CÂU																																				
<table><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr><tr><td>C</td><td>C</td><td>B</td><td>A</td><td>C</td><td>B</td><td>A</td><td>C</td><td>A</td><td>C</td><td>A</td><td>D</td></tr></table>												1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	C	C	B	A	C	B	A	C	A	C	A	D	3.0
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12																									
C	C	B	A	C	B	A	C	A	C	A	D																									
(Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)																																				
II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 CÂU													7.0																							
1	Để nâng một vật nặng con người có thể thực hiện bằng những cách nào? Từ đó hãy cho biết vai trò của cơ khí đối với sản xuất và đời sống?											2.0																								
	- Thực hiện các cách: Dùng sức người, đòn bẩy và máy nâng chuyển. - Vai trò của cơ khí: + Cơ khí tạo ra các máy và các phương tiện thay lao động thủ công thành lao động bằng máy và tạo ra năng suất cao. + Cơ khí giúp cho lao động và sinh hoạt của con người trở nên nhẹ nhàng hơn. + Nhờ cơ khí mà tầm nhìn con người được mở rộng, con người có thể chiếm lĩnh được không gian và thời gian.																																			
2	Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào? Tại sao chiếc máy chế tạo gồm nhiều chi tiết lắp ghép khác nhau?											2.0																								
	- Chi tiết máy được lắp ghép với nhau: + Mối ghép cố định: là mối ghép mà các chi tiết không có sự chuyển động tương đối với nhau gồm mối ghép tháo được và mối ghép không tháo được. + Mối ghép động: là mối ghép mà các chi tiết có sự chuyển động tương đối với nhau có thể xoay, trượt, lăn và ăn khớp - Tại vì: Máy gồm nhiều chi tiết ghép với nhau để dễ dàng và thuận lợi khi gia công, sử dụng và sửa chữa. Mặt khác, máy là nguyên lý hoạt động rất phức tạp, một chi tiết không thể thực hiện chức năng của máy được.																																			
3	Em hãy giúp Nam giải quyết tình huống sau: Đai ốc chỗ chân giường chiếu hậu xe máy của mẹ Nam bị lỏng làm cho giường xe không cố định, rất khó đi và không quan sát được phía sau. Nam có thể sử dụng những dụng cụ nào sau đây để sửa? Hãy nêu cấu tạo và công dụng của những dụng cụ đó?											2.0																								
	- Nam có thể sử dụng các dụng cụ: Cờ lê, mỏ lết - Cờ lê: Gồm 2 má tình và phần cán, dùng để tháo lắp các bulong và đai ốc. - Mỏ lết: Gồm có động, má tình và phần cán. dùng để tháo lắp các bulong và đai ốc.																																			
4	Cho thanh thép, đồng và nhôm, làm thế nào để xác định được các tính chất cơ học của các vật liệu?											1.0																								
	- Dùng lực của tay để bẻ và dũa để xác định tính cứng, tính dẻo của vật liệu - Dùng búa đập để thử khả năng biến dạng của vật liệu để xác định tính giòn																																			

MĐ2

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm): Chọn câu đúng

Câu 1: Trong các dụng cụ sau, dụng cụ nào **không** phải là dụng cụ gia công?

- A. Cưa. B. Đục. C. Cờ lê. D. Dũa.

Câu 2: Chi tiết nào sau đây là chi tiết có công dụng riêng?

- A. Khung xe đạp. B. Đai ốc. C. Lò xo. D. Bánh răng.

Câu 3: Cho biết tên của dụng cụ cơ khí sau: “Có cán làm bằng gỗ hoặc thép, đầu bằng thép dùng để đập tạo lực”?

- A. Búa. B. Dũa. C. Đục. D. Cưa.

Câu 4: "Chất dẻo không bị ăn mòn khi tiếp xúc với muối ăn" thể hiện các tính chất cơ bản nào của vật liệu?

- A. Tính chất cơ học. B. Tính chất hoá học.
C. Tính chất vật lý. D. Tính chất công nghệ.

Câu 5: Kim loại đen gồm các thành phần chủ yếu nào?

- A. Mangan và lưu huỳnh. B. Silic và photpho.
C. Silic và sắt. D. Sắt và cacbon.

Câu 6: Quá trình hình thành sản phẩm cơ khí gồm mấy công đoạn?

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

Câu 7: Chi tiết máy là:

- A. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh, giữ nhiều nhiệm vụ khác nhau trong máy.
B. phần tử có cấu tạo riêng biệt, giữ nhiều nhiệm vụ khác nhau trong máy.
C. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh, giữ nhiệm vụ nhất định trong máy.
D. phần tử có cấu tạo riêng biệt, giữ nhiệm vụ nhất định trong máy.

Câu 8: Căn cứ vào cấu tạo và tính chất, thép được chia làm mấy loại?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 9: Muốn xác định trị số thực của góc, ta dùng:

- A. êke. B. ke vuông.
C. thước đo góc vạn năng. D. thước cặp.

Câu 10: Xác định phương tiện lao động tác động vào vật liệu ban đầu?

- A. Khoan. B. Chi tiết. C. Lắp ráp. D. Vật liệu cơ khí.

Câu 11: Tại sao một chiếc máy được chế tạo gồm nhiều chi tiết lắp ghép với nhau?

- A. Dễ dàng và thuận tiện cho việc gia công.
B. Dễ dàng, thuận tiện gia công, sử dụng, sửa chữa, một chi tiết không thể thực hiện chức năng của máy được.
C. Dễ dàng cho việc sửa chữa.
D. Dễ sử dụng.

Câu 12: Phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa kim và phi kim loại?

- A. Cả hai vật liệu dẫn điện kém.
B. Kim loại dẫn nhiệt tốt, còn phi kim dẫn nhiệt kém.

C. Kim loại dẫn điện tốt, phi kim loại không dẫn hoặc dẫn điện kém.

D. Cả hai vật liệu đều dẫn điện tốt.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm) :

Câu 1: (2.0 điểm) Nêu quá trình hình thành sản phẩm cơ khí? Từ đó hãy cho biết thế nào là gia công cơ khí?

Câu 2: (2.0 điểm) Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào? Tại sao chiếc máy chế tạo gồm nhiều chi tiết lắp ghép khác nhau?

Câu 3: (2.0 điểm) Em hãy giúp Nam giải quyết tình huống sau: Để cắt đứt dây thép có đường kính 0,5mm. Nam có thể sử dụng những dụng cụ nào để cắt dây thép? Hãy nêu cấu tạo và công dụng của các dụng cụ đó?

Câu 4: (1.0 điểm) Cho thanh thép, đồng và nhôm, làm thế nào để xác định được các tính chất cơ học của các vật liệu?

**DUYỆT ĐỀ
TTCM**

**NGƯỜI RA ĐỀ
Giáo viên**

Trần Thị Phương Hoa

Võ Thanh Nhàn

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM (Đề 2)

Câu	Nội dung											Điểm																								
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 12 CÂU																																				
<table><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr><tr><td>C</td><td>A</td><td>A</td><td>B</td><td>D</td><td>C</td><td>C</td><td>A</td><td>C</td><td>A</td><td>B</td><td>B</td></tr></table> (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)												1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	C	A	A	B	D	C	C	A	C	A	B	B	3.0
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12																									
C	A	A	B	D	C	C	A	C	A	B	B																									
II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 CÂU												7.0																								
1	Nêu quá trình hình thành sản phẩm cơ khí? Từ đó hãy cho biết thế nào là gia công cơ khí? - Muốn tạo ra sản phẩm cơ khí, từ nguyên vật liệu phải trải qua một quá trình gia công chế tạo để thành chi tiết. Những chi tiết này lắp ráp với nhau sẽ tạo thành sản phẩm cơ khí hoàn chỉnh. - Quá trình tạo ra sản phẩm cơ khí do con người dùng phương tiện lao động tác động vào vật liệu ban đầu nhằm thay đổi hình dáng, kích thước, tính chất của vật liệu, biến chúng thành sản phẩm cần thiết											2.0																								
2	Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào? Tại sao chiếc máy chế tạo gồm nhiều chi tiết lắp ghép khác nhau? - Chi tiết máy được lắp ghép với nhau: + Mỗi ghép cố định: là mỗi ghép mà các chi tiết không có sự chuyển động tương đối với nhau gồm mỗi ghép tháo được và mỗi ghép không tháo được. + Mỗi ghép động: là mỗi ghép mà các chi tiết có sự chuyển động tương đối với nhau có thể xoay, trượt, lăn và ăn khớp - Tại vì: Máy gồm nhiều chi tiết ghép với nhau để dễ dàng và thuận lợi khi gia công, sử dụng và sửa chữa. Mặt khác, máy là nguyên lý hoạt động rất phức tạp, một chi tiết không thể thực hiện chức năng của máy được.											2.0																								
3	Em hãy giúp Nam giải quyết tình huống sau: Để cắt đứt dây thép có đường kính 0,5mm. Nam có thể sử dụng những dụng cụ nào sau đây? Hãy nêu cấu tạo và công dụng của các dụng cụ đó? - Nam có thể sử dụng các dụng cụ: Kìm, đục kết hợp với búa - Kìm: Gồm phần mỏ và phần cán dùng để để giữ kẹp vật nhờ vào lực của bàn tay hoạt cắt vật. - Đục: Gồm đầu đục và lưỡi cắt dùng để đục tạo lỗ hoặc rãnh hoặc chặt vật. - Búa: Gồm đầu búa và cán dùng để đóng tạo lực hoặc tháo vít.											2.0																								
4	Cho thanh thép, đồng và nhôm, làm thế nào để xác định được các tính chất cơ học của các vật liệu? - Dùng lực của tay để bẻ và dũa để xác định tính cứng, tính dẻo của vật liệu - Dùng búa đập để thử khả năng biến dạng của vật liệu để xác định tính giòn											1.0																								

